

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày: 14-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Vàng Văn Toàn

Ông Lành Văn Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Bà Trần Thị Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2021/TLST-HS ngày 23/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Sùng A L (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1975; Tại huyện Ph, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A P (đã chết) và bà Giàng Thị P (Đã chết); Có vợ là Giàng Thị D (Sinh năm 1974) và 07 người con, con lớn nhất 29 tuổi, con nhỏ nhất 11 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: 02, ngày 17/6/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, ngày 22/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2021 đến ngày 21/5/2021, tạm giam từ ngày 21/5/2021 đến nay, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Pờ Go Loòng - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 09/5/2021 Sùng A L một mình đi bộ từ nhà đến đầu bản Huổi Hóc, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé thì gặp một người đàn ông dân tộc Dao lạ mặt, qua trao đổi, L mua được 01 gói Heroine với số tiền 100.000 đồng. Mua bán xong người đàn ông đó đi đâu L không biết, còn L cầm số Heroine vừa mua được quay về nhà, khi về đến nhà L lấy một ít Heroine ra sử dụng, số còn lại L giấu dưới gối trên giường ngủ. Đến 17 giờ 40 phút, ngày 12/5/2021 L lấy Heroine ra để chuẩn bị sử dụng tại nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy trên. L khai nhận mục đích mua số Heroine là để sử dụng cho bản thân.

Ngày 13/5/2021 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 520/GĐ-PC09 ngày 20/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Sùng A L gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine; Khối lượng vật chứng thu giữ của Sùng A L là 0,14 gam.

Bản cáo trạng số: 29/CT-VKS-MN ngày 22/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Sùng A L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Sùng A L từ 05 năm đến 06 năm tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo; Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,08 Heroine còn lại sau khi trích gửi giám định; Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đông con, bố mẹ đều đã chết, gia đình thuộc diện hộ nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo 05 năm tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Sùng A L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư cũng như luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận gì. Bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa bị cáo khai ngày 09/5/2021 bị cáo mua được 01 gói Heroine của một người đàn ông dân tộc Dao (không biết tên, tuổi, địa chỉ) ở đầu bản Huồi Hốc, xã Nậm Kè, huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên. Mục đích bị cáo mua Heroine là để sử dụng vì bản thân nghiện ma túy. Sau khi mua được Heroine, bị cáo đi về nhà và lấy một ít ra sử dụng, số còn lại bị cáo giấu dưới gối trên giường ngủ. Đến khoảng 17 giờ 40 phút ngày 12/5/2021, bị cáo lấy Heroine ra để chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé phát hiện, bắt quả tang. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Sùng A L đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy với khối lượng là 0,14 gam Heroine.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, tội và hình phạt được quy định tại Điều 249 BLHS.

[2] Xét về yếu tố định khung hình phạt thì thấy: Ngày 17/6/2015 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án này nhưng chưa được xóa án tích, đến ngày 22/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé xử phạt 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tình tiết tăng nặng là tái phạm; Đến ngày 12/5/2021 bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được học hành, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đề nghị xử phạt bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù, luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo 05 năm tù. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đã hai lần bị xét xử, trong đó lần gần nhất là vào năm 2018 cũng bị xét xử về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi chấp hành xong hình phạt trở về địa phương sinh sống, bị cáo không lấy đó làm bài học kinh nghiệm để tu chí làm ăn mà lại tiếp tục phạm tội về ma túy. Do đó không chấp nhận đề nghị của người bào chữa về việc xử phạt bị cáo 05 năm tù, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt cao hơn để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị, thuộc diện hộ nghèo (theo Giấy chứng nhận hộ nghèo số 211/GCN-HN.HCN ngày 01/01/2021 của UBND xã Nậm Kè, tại bút lục số 73a). Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 BLHS đối với bị cáo.

[5] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo: Quá trình điều tra không xác định được người này là ai? Ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,08 gam Heroine còn lại sau trích gửi giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Xét thấy bị cáo là hộ nghèo, đồng thời là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật TTHS, bị cáo được quyền kháng cáo bản án.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, người bào chữa đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2

Điều 136, Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Sùng A L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Sùng A L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 12/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 0,08 gam Heroine là vật chứng vụ án Sùng A L. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/7/2021 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Sùng A L.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ CA.H Mường Nhé;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phong